

Số: 2844/QĐ-UBND

Vĩnh Thuận, ngày 20 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội**  
**vì lợi ích quốc gia, công cộng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính  
phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính  
phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính  
phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 06/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chính  
phủ sửa đổi, bổ sung Điều 17 của Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5  
năm 2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi  
đất;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính  
phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ  
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất,  
chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ  
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các  
Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Vĩnh Thuận đã được Ủy ban  
nhân dân tỉnh Kiên Giang phê duyệt tại Quyết định số 1057/QĐ-UBND ngày 21  
tháng 4 năm 2022;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 71/TTr-  
TNMT ngày 19 tháng 10 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi 138,20 m<sup>2</sup> đất của ông (bà): Trần Văn Kiệt và bà: Trần  
Mộng Cẩm, loại đất: Đất trồng cây lâu năm, thuộc thửa đất số 149, thuộc tờ bản

